

Bản án số: 132/2020/HS- PT

Ngày: 25-9 -2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Khánh Hồng

*Các thẩm phán:* 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Ông Lương Văn Hiến

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Thu Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2020/TLPT-HS ngày 04/5/2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***\* Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Minh H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1997 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TH, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng C (Nguyễn Minh H1), sinh năm 1966 và con bà Tống Thị H2, sinh năm 1974; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1997, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; Có mặt.

\* Ngoài ra còn có các bị cáo **Nguyễn Văn H3, Ngô Đức C1, Đào Đức T1** không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

***\* Bị hại không kháng cáo:***

1. Anh Hoàng Minh T2, sinh năm 1982 – trú tại tổ 12, phường TL, thành phố Thái Nguyên; (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 – trú tại xóm M, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt).

***\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:***

1. Ông Ngô Văn D, sinh năm 1976 – trú tại xóm YT, xã TP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1973 – trú tại xóm HL, xã TT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên (*vắng mặt*).

3. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994 - trú tại tổ 25, phường HVT, thành phố Thái Nguyên (*vắng mặt*).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, anh Nguyễn Quốc H4 (sinh năm 1975, trú tại tổ 5, phường GS, thành phố Thái Nguyên là chủ cơ sở sơn tĩnh điện Nguyễn H4) cùng với nhân viên của mình gồm anh Hoàng Minh T2 (sinh năm 1982 – trú tại tổ 12, phường TL, thành phố Thái Nguyên), Trần Văn S (sinh năm 1978 – trú tại xóm BT, xã LB, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn), Trương Minh H (sinh năm 1998 – trú tại xóm 4, thôn C2, xã BL, huyện LN, tỉnh Hà Nam), Lê Trung D1 (sinh năm 1979 – trú tại tổ 5, phường PX, thành phố Thái Nguyên) và Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1992 – trú tại xóm M, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên) cùng đi ăn uống mừng sinh nhật Trương Minh H. Đến 21 giờ cùng ngày cả nhóm đến quán KARAOKE 66 Cao Tốc thuộc tổ 20, phường TT, thành phố Thái Nguyên để hát karaoke và uống bia. Khi hát nhóm có nhờ bảo vệ của quán gọi hộ 04 nhân viên nữ đến để rót bia và hát gồm Trà M1, L, Phương A và T4 (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau khi hát xong giữa Hoàng Minh T2 và Trà M1 có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Trà M1 liền nhắn tin vào nhóm chat trên Facebook giữa các nhân viên làm dịch vụ cung cấp nhân viên rót bia thông báo Trà M1 bị khách đánh và không trả tiền thuê rót bia. Nguyễn Văn H3 nhận thông tin và báo Ngô Đức C1 và Đào Đức T1 cùng nhau đi đến quán KARAOKE 66 Cao Tốc để giải quyết. Khi đi, H3 mang theo 01 bình xịt hơi cay và 01 gậy rút bằng kim loại, C1 mang theo 01 con dao nhọn vỏ gỗ, dài khoảng 30cm, T1 không mang theo hung khí gì.

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 15/01/2019, Ngô Đức C1 điều khiển xe mô tô BKS 20B1-996.75 chở Nguyễn Văn H3, còn Đào Đức T1 điều khiển xe mô tô khác đi đến quán KARAOKE 66 Cao Tốc. Lúc này còn có Nguyễn Minh H cũng đứng đợi đón nhân viên tên T4. Thấy nhóm của anh H4 và nhân viên rót bia đang đứng trước quầy thanh toán, Trà M1 chỉ vào Hoàng Minh T2 và nói “*thằng này đánh em*” thì Ngô Đức C1 liền ra xe mô tô lấy con dao nhọn quay lại đâm một nhát trúng vào đùi bên phải của anh T2. Nguyễn Văn H3 và Đào Đức T1 cũng xông vào dùng bình xịt hơi cay và chân tay không đánh anh T2. Cùng lúc đó, ở phía bên phải của quán, do có quen biết với nhóm của H3 nên thấy nhóm của H3 đánh nhau, Nguyễn Minh H đã tham gia cùng với H3, C1, T1 đánh nhau với nhóm của anh T2. Nguyễn Minh H dùng tay phải tát 02 cái vào má trái của anh Trương Minh H thì H3, T1, C1 cũng chạy lại đánh anh Trương Minh H. Anh Trương Minh H bỏ chạy về phía đường Quốc lộ 3 thì C1 đuổi theo và nhặt 01 mẫu gạch (loại gạch đất nung) ở rìa đường ném anh H nhưng không trúng. C1 nhặt viên gạch vừa ném quay lại quán để tiếp tục đánh nhau. Lúc đó H3 đang đánh nhau với anh T2 ở khu vực bên trái của

quán, nhưng do anh T2 nhặt được 01 đoạn gậy gỗ (loại cọc bờ rào) ném về phía H3 nên H3 chưa đánh được. Nguyễn Minh H thấy vậy đã chạy đến đập 01 phát vào bụng anh T2 làm anh T2 ngã xuống đất, Nguyễn Minh H tiếp tục dùng chân đá vào lưng anh T2, H3 dùng gậy rút và T1 dùng 01 đoạn gậy gỗ (đoạn gậy gỗ mà anh T2 đã ném về phía H3 trước đó) đánh anh T2. Khi anh Nguyễn Văn Đ vào can thì bị Nguyễn Minh H đâm 01 phát vào gáy, 01 phát vào lưng và vật anh Đ ngã xuống đất để T1 dùng đoạn gậy gỗ vụt 01 phát vào vai anh Đ. Thấy anh Đ nằm xuống đất, C1 cầm mẫu viên gạch ném trúng đầu anh Đ theo hướng từ trên xuống dưới làm anh Đ bất tỉnh. Còn anh T2 khi bị H3 đánh, anh T2 bỏ chạy ra đường về hướng lên cao tốc thì H3 đuổi theo dùng gậy rút đánh làm anh T2 ngã xuống đất, C1 và T1 cũng chạy đến dùng chân đá vào vùng đầu mặt anh T2, T1 dùng đoạn gậy gỗ đánh vào vùng đầu anh T2 làm anh T2 bất tỉnh. Sau đó C1 quay lại quán, được nhân viên của C1 nói tiền công phục vụ hết 1.600.000đ, C1 quay ra hỏi nhóm của anh Nguyễn Quốc H4 “ai trả tiền ” thì anh H4 tự nguyện đứng ra trả số tiền trên cho nhóm. Sau đó nhóm của C1 và nhân viên rút bia bỏ đi. Anh Hoàng Minh T2 và anh Nguyễn Văn Đ được mọi người đưa đi viện cấp cứu.

\* Tại kết luận giám định bổ sung số 439/TgT ngày 23/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hoàng Minh T2 là 30% (*Ba mươi phần trăm*). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

\* Tại bản giám định pháp y về thương tích số 125/TgT ngày 12/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với anh Nguyễn Văn Đ: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 45% (*Bốn mươi lăm phần trăm*). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c, d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Bản án cũng xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H3 07 (Bảy) năm tù, Ngô Đức C1 07 (Bảy) năm tù, Đào Đức T1 06 (Sáu) năm tù.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 25/3/2020 bị cáo Nguyễn Minh H có đơn kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên nhận định: trong vụ án này, thương tích của các bị hại do Nguyễn Văn H3, Ngô Đức C1 và Đào Đức T1 là những người đã sử dụng hung khí gây ra cho các bị hại. Đối với H chỉ là đồng phạm với vai trò không đáng kể. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/6/2020, bị cáo H đã tiếp tục bồi thường toàn bộ số tiền phải bồi thường cho anh Đ và anh T2 theo quyết định của bản sơ thẩm. Cả 2

người bị hại đều tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo H. Do vậy, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, sửa bản án sơ thẩm, giảm án cho bị cáo còn 36 tháng và chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì, trong lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Minh H xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H được làm trong hạn luật định là hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T1 khẩn nhận tội. Xét lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 15/01/2019 tại khu vực tổ 20, phường TT, thành phố Thái Nguyên, từ nguyên nhân anh Hoàng Minh T2 có mâu thuẫn với nhân viên của các bị cáo. Nguyễn Văn H3, Ngô Đức C1, Đào Đức T1 và Nguyễn Minh H có hành vi đánh gây thương tích cho hai người là anh Hoàng Minh T2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% và anh Nguyễn Văn Đ là 45%. Trong đó Ngô Đức C1 dùng dao gây thương tích cho anh T2 và dùng gạch gây thương tích cho anh Đ; H3 dùng gậy rút và T1 dùng gậy gỗ đánh anh T2; Nguyễn Minh H không sử dụng hung khí chỉ dùng chân tay đánh anh T2 và vật anh Đ. Căn cứ thương tích của các bị hại được mô tả trong hồ sơ bệnh án và kết luận giám định, cơ bản do Nguyễn Văn H3, Ngô Đức C1, Đào Đức T1 gây ra, còn H chỉ tham gia ở mức độ hạn chế với vai trò không đáng kể.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Minh H, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S để xử phạt bị cáo mức án như đã tuyên. Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã có đủ căn cứ xác định: Trong vụ án này, thương tích của các bị hại do Nguyễn Văn H3, Ngô Đức C1 và Đào Đức T1 là những người đã sử dụng hung khí gây ra cho các bị hại. Đối với H chỉ là đồng phạm với vai trò không đáng kể. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/6/2020, bị cáo H đã tiếp tục bồi thường toàn bộ số tiền phải bồi thường cho anh Đ và anh T2 theo quyết định của bản sơ thẩm. Cả 2 người bị hại đều tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo H nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại cấp phúc thẩm. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có

nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện để áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, mở lượng khoan hồng, giảm án cho bị cáo còn 36 tháng và chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo hưởng án treo theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, sửa bản án sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1/ Áp dụng: điểm c, d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội: cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Công an T. Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khánh Hồng**

